TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 18-5-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Việt Bắc

Bà Trịnh Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị M, sinh năm 1985 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm H, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Nhựt E, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã H, huyện M tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/01/2023, nguyên đơn chị Lâm Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị M và anh Nguyễn Nhựt E tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau vào ngày 11-01-2010. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tôn trọng, không nhường nhịn nhau dẫn đến thường xuyên cự cãi; anh Nhựt E không quan tâm đến gia đình, không có trách nhiệm

với các con. Nay chị M yêu cầu ly hôn với anh Nhựt E.

Về con chung: Chị Lâm Thị M và anh Nguyễn Nhựt E có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Gia H (nữ), sinh ngày 22-9-2010 và Nguyễn Thị Gia L (nữ), sinh ngày 15-8-2012. Hiện nay hai con chung đang sống chung với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con, không yêu cầu anh Nhựt E cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn trình bày ý kiến đề ngày 09-01-2023 của cháu Nguyễn Thị Gia H và Nguyễn Thị Gia L thể hiện: Cháu Nguyễn Thị Gia H và Nguyễn Thị Gia L là con chung của chị M và anh Nhựt E; hiện nay hai cháu đang sống chung với chị M. Trường hợp chị M và anh Nhựt E ly hôn thì cháu H và cháu L có nguyện vọng được sống chung với chị M.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Nguyễn Nhựt E đúng theo quy định pháp luật, nhưng anh Nhựt E không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi bản luận cứ và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Thị M với anh Nguyễn Nhựt E; giao hai con chung là cháu Gia H và Gia L cho chị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chị M không yêu cầu anh Nhựt E cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 04-4-2023, nguyên đơn chị Lâm Thị M có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt đúng theo quy định pháp luật; ngày 17-5-2023, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt đúng theo quy định pháp luật; bị đơn anh Nguyễn Nhựt E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên xem như từ bỏ quyền của mình tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị M và anh Nguyễn Nhựt E tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau ngày 06-12-2016 đúng theo quy định tại Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh Nhựt E được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị M, thấy rằng: Hiện nay chị M không còn tình cảm yêu thương anh Nhựt E và quyết tâm mong muốn được ly hôn. Đồng thời, chị M khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ. Trường hợp tiếp tục chung sống với anh Nhựt E sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị M được ly hôn với anh Nhựt E như đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị M.

[4] Về nuôi con chung: Tại Đơn trình bày ý kiến đề ngày 09-01-2023, cháu Nguyễn Thị Gia H và Nguyễn Thị Gia L có nguyện vọng sống chung với chị M. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, anh Nhựt E không có văn bản thể hiện ý kiến về quyền nuôi con. Xét điều kiện hiện nay chị M vẫn đảm bảo tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, trên cơ sở xem xét nguyện vọng của con chung và để đảm bảo quyền lợi của con chung khi ly hôn, cần giao cháu Gia H và Gia L cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nhựt E không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của chị M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thị M ly hôn với anh Nguyễn Nhựt E.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Gia H (nữ), sinh ngày 22-9-2010 và Nguyễn Thị Gia L (nữ), sinh ngày 15-8-2012 cho chị Lâm Thị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lâm Thị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Nhựt E không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Chị Lâm Thị M thuộc trường hợp được miễn dự nộp tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Lâm Thị M và anh Nguyễn Nhựt E có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- UBND xã H, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Minh Út